



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XLDK VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ
THANH HÓA

Số 25/XLDKTH-TCHC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 4 năm 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: Nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty : Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa

Trụ sở chính : Số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa

Điện thoại : 02373 724 668 Fax: 02373 757 886

Người CBTT: Bà **Uông Thị Loan**

Địa chỉ : Tiên Thắng, Quảng Lợi, Quảng Xương, Thanh Hóa

Điện thoại : 0989 853 786 Fax: 02373 757 886

Nội dung thông tin công bố:

- Nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa (*nội dung đính kèm*).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;TCHC

NGƯỜI CBTT

Uông Thị Loan

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA



**TỜ TRÌNH THÔNG QUA BCTC NĂM
2017 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN, PHƯƠNG
ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017**

**TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**



Thanh Hóa, ngày 2 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017,
phương án phân phối lợi nhuận 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP
DẦU KHÍ THANH HÓA

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa xin thông qua Đại hội các chỉ tiêu tài chính năm 2017 đã được kiểm toán như sau:

A. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Năm 2016	Chênh lệch
1	Tổng tài sản	641.014.483.296	657.399.368.804	-3%
2	Tài sản ngắn hạn	211.379.039.154	145.498.603.377	31%
3	Tài sản dài hạn	429.635.444.142	511.900.765.427	-19%
4	Tổng nguồn vốn	641.014.483.296	657.399.368.804	-3%
5	Nợ phải trả	508.296.599.711	519.694.617.546	-2%
6	Vốn chủ sở hữu	132.717.883.585	137.704.751.258	-4%

B. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

- Chúng tôi không thu thập được thư xác nhận cũng như không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để xác nhận số dư công nợ của một số khách hàng tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 thuộc các khoản mục gồm “Phải thu ngắn hạn của khách hàng” 2.073.445.141 đồng, “Phải thu dài hạn của khách hàng” 4.277.999.713 đồng, “Phải thu ngắn hạn khác” 26.866.624.448 đồng, “Phải thu dài hạn khác” 10.487.542.727 đồng, ”Trả trước người bán ngắn hạn” 1.555.141.196 đồng, ”Trả trước cho người bán dài hạn” 8.002.591.207 đồng, “Phải trả người bán ngắn hạn” 4.113.401.793 đồng và “Phải trả người bán dài hạn” 38.540.670.805 đồng. Do đó chúng tôi không có đủ căn cứ để xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không;

- Thuyết minh số V.6 Thuyết minh báo cáo tài chính trình bày, trong năm 2015, Công ty đã hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi là 11.783.319.653 đồng. Đến thời điểm lập báo cáo tài chính, mặc dù chưa thu hồi bất kỳ số tiền nào từ các khoản nợ phải thu đã trình bày, nhưng Công ty chưa tái lập dự phòng đối với các khách nợ liên quan;

- Như trình bày tại Thuyết minh V.05b, khoản phải thu có giá trị 7.464.542.727 đồng đối với Ông Dương Trọng Hưng liên quan tới chi phí xây dựng cơ bản dở dang đã thực hiện nhưng không có hóa đơn chứng từ. Các khoản chi phí này phát sinh từ năm 2011, thời điểm Ông Dương Trọng Hưng là cán bộ của Công ty. Đến nay, Ông Dương Trọng Hưng vẫn chưa xác nhận khoản nợ này và Công ty chưa thu hồi được bất kỳ số tiền nào từ số nợ phải thu của Ông Dương Trọng Hưng đồng thời cũng chưa tiến hành lập dự phòng cho khoản phải thu này;

- Như trình bày tại Thuyết minh V.08a, chi phí đi vay (ước tính) liên quan đến dự án “Khu Tổ hợp Thương mại Dịch vụ nhà ở” 109.939.418.061 đồng chưa được ghi nhận trong báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017;

- Như trình bày tại Thuyết minh V.08b, Dự án “Nhà máy cơ khí và SX Vật liệu” đã được bàn giao cho Công ty TNHH Hải Hà, tuy nhiên các chi phí quản lý dự án bao gồm chi phí quản lý và chi phí tiếp khách có giá trị 10.041.837.378 đồng đã được trình bày trên Bảng cân đối kế toán như một khoản chi phí trả trước.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

- Chúng tôi lưu ý tới Thuyết minh số V.8 (a) phần Thuyết minh báo cáo tài chính. Thuyết minh này trình bày về điều kiện thực hiện Hợp đồng Số 41/2011/HĐCN ngày 30/11/2011 với nội dung Công ty chuyển nhượng dự án Khách sạn Lam Kinh cho Công ty Cổ phần Khách sạn Lam Kinh. Theo đó, hợp đồng chuyển nhượng chỉ có thể được thực hiện với sự chấp thuận của Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam do dự án đã thế chấp cho các khoản vay dài hạn. Đến thời điểm 31/12/2016, chưa có bằng chứng chắc chắn cho thấy Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam chấp thuận hợp đồng chuyển nhượng nói trên. Tuy nhiên, như đã trình bày, một phần dự án đã được ghi nhận doanh thu trong các năm tài chính trước đây.

- Chúng tôi lưu ý tới Thuyết minh số V.8 (b) phần Thuyết minh báo cáo tài chính, về sự liên quan tới số dư khoản mục chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Dự án 157 ha Nghi Sơn 19.367.945.472 đồng. Dự án đã bị chấm dứt tại ngày 1/8/2013 theo quyết định

số 235/QĐ-BQLKKTNS của Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn. Ngày 24/9/2014, Công ty đã có biên bản làm việc với đối tác là Tổng Công ty Đầu tư và Xây dựng Anh Phát – CTCP đồng thời là cổ đông lớn về việc thỏa thuận hoàn trả chi phí đã đầu tư tại dự án tổng số là 26.422.536.093 đồng, trong đó giá trị đầu tư thống nhất được hoàn trả là 14.760.774.232, giá trị chưa được thống nhất là 11.661.761.861 đồng, liên quan tới chi phí đèn bù giải phóng mặt bằng mà Công ty đã ứng cho các hộ dân để thu hồi đất do chưa hoàn thiện các thủ tục có liên quan. Công ty đang trong quá trình làm việc với Tổng Công ty Đầu tư và Xây dựng An Phát – CTCP để làm rõ giá trị còn chưa thống nhất.

C. Giải trình các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán:

PVC-TH xin giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán về các vấn đề sau:

- Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi; trích lập dự phòng khoản phải thu đối với ông Dương Trọng Hưng liên quan đến giá trị hoàn thành thi công tại dự án 157ha Nghi Sơn: những vấn đề liên quan đến khoản nợ phải thu khó đòi trên đã tồn tại và bên kiểm toán đưa ra ý kiến từ những năm trước, hiện tại PVC-TH đang cung cấp hồ sơ liên quan cho Cơ quan cảnh sát điều tra làm rõ vụ việc vì vậy không thể trích lập dự phòng.

- Chi phí lãi vay Dự án “Khu tổ hợp thương mại dịch vụ nhà ở, chung cư của Tập đoàn dầu khí Việt Nam tại Thanh Hóa”: khoản chi phí lãi vay trên chưa được ghi nhận do PVC-TH đang trong quá trình thương thảo với Ngân hàng PVComBank về việc điều chỉnh lãi suất cho vay cũng như xem xét tính pháp lý của Hợp đồng Đảm bảo liên quan đến khoản vay dự án khách sạn Lam Kinh. Theo đó PVC-TH đã nhiều lần gửi công văn tới PVCombank về việc không tính lãi vay từ năm 2015, chấp thuận chuyển giao chủ thể của Hợp đồng tín dụng cho Công ty CP Khách sạn Lam Kinh để tất toán khoản vay tại PVC-TH. Từ năm 2015 đến nay, phía ngân hàng PVCombank không gửi thông báo lãi vay nên PVC-TH không có căn cứ để hạch toán khoản vay này.

- Dự án “Nhà máy cơ khí và SX Vật liệu” đã có quyết định số 105/QĐ-BQLKKTNS&KCN ngày 26/5/2017 về việc chấm dứt dự án và giao cho Công ty TNHH Hải Hà tiếp tục đầu tư, theo đó Công ty TNHH Hải Hà đã hoàn trả chi phí hợp lý hợp lệ mà Công ty đã đầu tư với giá trị 24.6 tỷ đồng (*bao gồm: Chi phí đèn bù giải phóng mặt bằng: 20.7 tỷ đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, cp quản lý dự án: 3.9 tỷ đồng*). Riêng khoản chi phí quản lý dự án bao gồm chi phí tiếp khách, chi phí nhân viên quản lý và các chi phí khác có giá trị 10.041.837.378 đồng không được công ty Hải Hà hoàn trả do các chi phí không đủ tiêu chuẩn thuộc chi phí quản lý dự án theo quy định. Khoản chi phí trên PVC-TH đã kết chuyển sang tài khoản Chi phí trả trước ngắn hạn để chờ xử lý khi dự án chính thức hoàn thành bàn giao.

D. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Hoạt động SXKD: Năm 2017, PVC-TH tập trung hoàn thiện các công trình đang thi công dở dang như BLD-3B; Công trình kho đá vôi dự án nhiệt điện thái bình, công trình CVL6, công trình kho xăng dầu Nghi Sơn, công trình bệnh viện đa khoa huyện Thọ Xuân, công trình cầu Thiệu Đô – Thiệu Hóa. Doanh thu đạt 30,57 tỷ đồng. Đồng thời, Công ty nhận thêm các công trình mới như: Thi công xây dựng hệ thống thoát nước, mở

rộng, nâng cấp đường Bình Minh, Cửa Lò, Nghệ An, thúc đẩy hoạt động cho thuê tòa nhà 38A lô Lợi... doanh thu đạt: 6,06 tỷ đồng.

Trong năm 2017, PVC-TH đã thoái vốn tại 03 dự án đầu tư là: Dự án Nhà máy chế tạo cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng (10ha), Dự án Xây dựng hạ tầng khu CN 1(157ha) và giai đoạn 2 Dự án Khu tổ hợp thương mại của Tập đoàn dầu khí Việt Nam đem lại 86,11 tỷ doanh thu.

Tổng doanh thu đạt: 127.303 tỷ đồng tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế TNDN là 4,501 tỷ đồng, và lợi nhuận sau thuế TNDN là: -4,986 tỷ đồng (Do kết chuyển chi phí thuế TNDN từ hoạt động chuyển nhượng giai đoạn 2 dự án khu tổ hợp là 9.48 tỷ đồng, và trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính tại Khách sạn Lam Kinh là 2,3 tỷ đồng). Theo đó, vốn chủ sở hữu giảm 4%, Tổng tài sản giảm 3% so với cùng kỳ năm ngoái;

- Công tác thu hồi công nợ: Năm 2017, PVC-TH thu hồi được 22,244 tỷ đồng công nợ khó đòi từ Công ty PVSH, trong đó: 9,7 tỷ đồng thu hồi bằng tiền mặt và 12,543 tỷ đồng thu hồi bằng bù trừ công nợ với Tổng công ty....;

- Công tác khác: Hoàn thiện và khắc phục các ý kiến của Kiểm toán năm 2016, công tác đổi chiếu công nợ (Tổng công nợ đã đổi chiếu được với các khách hàng giảm hẳn so với các năm trước), lập dự phòng đầu tư tài chính, hoàn thiện thu hồi công nợ với PVSH.....;

- Thực hiện các nghĩa vụ với nhà nước:

+ Nộp NSNN: 14,652 tỷ đồng;

+ Thanh toán BHXH, lương cho CBCNV hết 31/12/2017.

E. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tỷ lệ trích	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Tỷ đồng		210,000
II	Phân phối lợi nhuận	Tỷ đồng		
1	Lợi nhuận thực hiện 2017	Tỷ đồng		4.501
2	Thuế TNDN hiện hành	Tỷ đồng		9.488
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	Tỷ đồng		(4.986)
4	Tổng lợi nhuận(4-3-5)	Tỷ đồng		(4.986)

Tổng lợi nhuận đạt được năm 2017 là -4,986 tỷ đồng nên PVC-TH không thực hiện trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận.

Trên đây là toàn bộ báo cáo tài chính của PVC-TH kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN XLDK THANH HÓA

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Đạt

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT
NĂM 2017, KẾ HOẠCH NĂM 2018**

**TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

MISDN. 28
X
P.T.

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017
KẾ HOẠCH NĂM 2018**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA**

Năm 2017, nền kinh tế Việt Nam tuy có phần khởi sắc, nhưng vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn tác động ảnh hưởng trực tiếp tới tình hình sản xuất kinh doanh các ngành nói chung và ngành xây lắp nói riêng; kế thừa những kết quả, các giải pháp đã triển khai thành công và bài học kinh nghiệm trong hoạt động của năm 2016, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành của Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 28/4/2017 cùng với sự quan tâm hỗ trợ từ phía Tổng công ty PVC, sự chia sẻ của toàn thể các cổ đông, PVC-TH đã đạt được các chỉ tiêu của năm 2017 đã đề ra, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2017

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % hoàn thành
1	Sản lượng	Tỷ đồng	73,40	118,59	161,5%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	115,72	127,30	110%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,25	4,50	200%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,25	(4,99)	
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	0	0	
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	12,0	14,65	122,1%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/người/tháng	7,0	6,28	89,7%

(Chi tiết kết quả sản xuất kinh doanh sẽ được thể hiện trong Báo cáo của Ban Giám đốc và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017).

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2017

1. Công tác giám sát quản trị

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty đã duy trì hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, với số lượng thành viên là 05 người. Hội đồng quản trị đã họp 16 phiên họp (bao gồm cả các phiên họp dưới hình thức xin ý kiến thành viên bằng văn bản), trong đó tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

2. Công tác giám sát điều hành sản xuất kinh doanh

- Với vai trò là cơ quan quản lý Công ty, Hội đồng quản trị đã thể hiện quyết tâm cao trong việc chỉ đạo Giám đốc Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao.
- Hội đồng quản trị đã kịp thời phê duyệt các nội dung do Ban Giám đốc báo cáo, đặc biệt chú trọng tới công tác ký kết hợp đồng xây lắp, hợp đồng dịch vụ, công tác tổ chức, công tác triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh ...
- HĐQT đã theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý tại Công ty, giao ban tại các công trường như: Ban chỉ huy công trường Lọc hóa dầu Nghi Sơn; Ban chỉ huy công trường Nhiệt điện Thái Bình 2, Ban chỉ huy công trường Quảng Ninh. Qua đó, kịp thời chỉ đạo Ban Giám đốc về công tác điều hành, đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công tại các công trình, thu hồi vốn đầu tư các dự án,...
- Hội đồng quản trị luôn sát cánh hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc điều hành các dự án trọng điểm của năm 2017: Hạng mục Kho đá vôi thuộc Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2; Gói thầu CVL6; một số hạng mục tại Dự án Kho xăng dầu Nghi Sơn; Gói thầu số 18, phần kiến trúc – Trụ sở liên cơ quan số 3 Tỉnh Quảng Ninh; Công trình mở rộng nâng cấp đường Bình Minh, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

3. Công tác thanh quyết toán

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc và các phòng ban thực hiện xong công tác quyết toán gói thầu BLD-3b, Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn; Các hạng mục xây dựng thuộc Dự án Kho xăng dầu Nghi Sơn; Công trình Bệnh viện Đa khoa huyện Thọ Xuân và công trình Trạm y tế xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy.
- Quyết toán công trình với các nhà thầu phụ, làm rõ bức tranh tài chính của Công ty.
- Chỉ đạo Ban giám đốc thanh toán từng giai đoạn kịp thời các công trình đang thi công để có vốn triển khai tiếp.

4. Công tác thu hồi công nợ

- Thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT trong công tác thu hồi công nợ tạo nguồn tài chính để phục hồi sản xuất kinh doanh, trong năm 2017, PVC-TH đã thu hồi được công nợ chi tiết như sau: Công ty CP đầu tư và thương mại dầu khí Sông Hồng: 14,2 tỷ đồng; Chi phí hoàn trả dự án 157ha: 8,46 tỷ đồng; Thu hồi chi phí đầu tư dự án 10ha: 24,67 tỷ đồng.

- Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ: Tiếp tục thúc đẩy công tác thu hồi công nợ của khách hàng; Công ty cổ phần khai khoáng luyện kim Thanh Hà, Công ty cổ phần khoáng sản xây dựng phụ gia xi măng Thanh Hóa ...

5. Công tác tổ chức, sắp xếp đổi mới Doanh nghiệp

- Chủ động sắp xếp lại bộ máy tổ chức, tinh giản lao động gián tiếp, tăng lao động trực tiếp và tiết giảm những chi phí không cần thiết.
- Thực hiện rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các Phòng/ban chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty.

6. Công tác giám sát hoạt động tài chính

Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, tạo mối quan hệ với các tổ chức tín dụng trên địa bàn, thu hồi các công nợ cá nhân, tổ chức, kiểm soát chặt chẽ chi phí thi công, chi phí quản lý doanh nghiệp và các chi phí khác...

7. Công tác cổ đông

- Công ty PVC-TH đã hoàn thành nhiệm vụ niêm yết cổ phiếu chứng khoán trên sàn Upcom theo Quyết định số 330/QĐ-SGDHN ngày 10/5/2017 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa.
- Ngày giao dịch đầu tiên: Thứ 6 ngày 19 tháng 5 năm 2017; Mã cổ phiếu: PVH; giá tham chiếu cho phiên giao dịch đầu tiên: **6.600 đồng/cổ phiếu**.
- Việc niêm yết này, Công ty đã thông báo bằng văn bản tới tất cả các cổ đông trên Website của Công ty. Đề nghị Quý cổ đông có nhu cầu lưu ký chứng khoán và giao dịch chứng khoán liên hệ trực tiếp với các công ty tư vấn chứng khoán.

III. Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Trong năm 2017, các khoản thù lao của Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát đã được chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-XLDKTH-ĐHĐCDĐ ngày 28/4/2017 được Đại hội đồng cổ đông 2017 thông qua.

Tổng thu nhập của từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát theo kết quả kinh doanh năm 2017 được chi trả cụ thể như sau:

Số thứ tự	Họ và tên	Chức danh	Thu nhập
1	Lê Anh Dũng	Chủ tịch HĐQT	193,720,083
2	Nguyễn Quốc Đạt	Thành viên HĐQT – GD công ty	189,040,998
3	Vũ Đức Tiến	Thành viên HĐQT	18,000,000
4	Lê Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT	18,000,000
5	Trương Thành Long	Thành viên HĐQT	18,000,000
6	Nguyễn Thị Minh Phuong	Trưởng BKS	68,481,538

7	Hoàng Ngọc Dũng	Thành viên BKS	12,000,000
8	Vũ Thị Hà	Thành viên BKS	4,000,000
9	Phạm Thị Hà	Thành viên BKS	8,000.000

(Các số trên đây đã bao gồm tất cả các khoản lương, thù lao tính từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017).

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2018

HDQT sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giám sát tình hình triển khai các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt về kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch 2018
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	210	210
2	Sản lượng	Tỷ đồng	118,59	98,28
3	Doanh thu	Tỷ đồng	127,30	138,27
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,5	0,35
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(4,99)	0,35
6	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	0	9,2
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	6,28	7,0

- Tổng doanh thu kế hoạch đặt ra cho năm 2018 là: 138,27 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch đặt ra cho năm 2018 là: 0,35 tỷ đồng.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2018

- Tổ chức chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đề ra.
- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành, tạo công ăn việc làm cho người lao động, đem lại doanh thu, lợi nhuận cho công ty.
- Tập trung lực lượng thực hiện thi công hoàn thành các công trình dở dang.
- Hoàn thành công tác chuyển nhượng chính thức dự án Khách sạn Lam Kinh sang Công ty cổ phần Khách sạn Lam Kinh.
- Tiếp tục tìm phương án có hiệu quả để thu hồi công nợ cá nhân/tập thể.
- Thực hiện việc quyết toán dứt điểm dự án san lấp mặt bằng nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn giai đoạn 2, kể cả việc phải đưa ra trọng tài kinh tế.

3. Các giải pháp thực hiện

Để hoàn thành được các mục tiêu trong giai đoạn sắp tới và có nguồn tài chính để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, thi công các dự án trọng điểm: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Trụ sở tỉnh Quảng Ninh, hệ thống thoát nước Cửa Lò và các công trình khác, PVC-TH tập trung thực hiện các giải pháp sau:

- Nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp và năng lực điều hành quản lý thi công từ Công ty đến các tổ đội.
- Tập trung chỉ đạo phối hợp với Công ty cổ phần Khách sạn Lam Kinh để đề nghị Tổng Công ty PVC và Tập Đoàn hỗ trợ việc chuyển giao chính thức Khách sạn Lam Kinh sang Công ty cổ phần Khách sạn Lam Kinh.
- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành dầu khí để tăng thu nhập cho người lao động, mang lại lợi nhuận cho công ty.
- Tích cực và kiên quyết bằng các biện pháp thu hồi công nợ đối với tập thể và cá nhân để có nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chủ động trong việc thu xếp vốn và huy động các nguồn vốn đảm bảo phục vụ kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo tăng cường tiết kiệm chi phí quản lý Doanh nghiệp tại Công ty.

Với vai trò trách nhiệm trong công tác quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, năm 2018 Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra, đồng thời đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị PVC-TH về công tác quản trị doanh nghiệp trong năm 2017, đặt ra kế hoạch trong năm 2018. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp chân thành từ các Quý cổ đông để HĐQT hoạt động hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Giám đốc;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

LÊ ANH DŨNG

Số: 20/BC-XLDKTH-KTKT

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Năm 2017, thị trường xây dựng nói chung tuy đã phục hồi nhưng vẫn còn chậm, các doanh nghiệp tiếp tục phải đối mặt với những thách thức, khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm. Riêng các đơn vị thuộc Tổng công ty PVC còn bị chi phối bởi kế hoạch thanh kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, ảnh hưởng đến công tác tiếp thị đấu thầu cũng như hoạt động SXKD của đơn vị.

Tuy nhiên, PVC-TH đã nỗ lực, triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhằm duy trì mức tăng trưởng hàng năm.

I. Kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2017:

Năm 2017, Công ty PVC-TH đã nỗ lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung mọi nguồn lực, nhân lực cho công tác xây lắp tại tất cả các công trình PVC-TH nhận được. Kết quả thực hiện các hoạt động SXKD năm 2017 của PVC-TH đạt được như sau:

- Một số chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm (%)
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	73.40	118.59	161,5%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	115.72	127.30	110%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,25	4,50	200%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,25	(4,99)	
5	Giá trị Đầu tư	Tỷ đồng	0	0	
6	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	12,0	14,650	122,1%
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	7,0	6,28	89,7%

1. Công tác sản xuất kinh doanh:

Tình hình sản xuất kinh doanh của PVC-TH trong năm 2017 gặp nhiều khó khăn trong việc thu xếp vốn, tuy nhiên PVC-TH đã khắc phục khó khăn để tiếp tục triển khai các công trình dở dang: hạng mục Kho đá vôi thuộc dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, gói thầu CVL6. Kho xăng dầu Nghi Sơn, Học viện Hành chính Quốc gia, đồng thời tập trung triển khai thi công công trình mới: gói thầu số 18, phần kiến trúc – Trụ sở liên cơ quan số 3 Tỉnh Quảng Ninh; công trình Mở rộng, nâng cấp đường Bình Minh, thị xã Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An.

Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được dựa trên các hoạt động chủ yếu sau:

a. Hoạt động xây lắp:

Trong năm 2017, PVC-TH thực hiện một số công trình sau:

- Thi công hạng mục Kho đá vôi thuộc dự án Nhiệt điện Thái Bình 2: Giá trị sản lượng đạt: 11,89 tỷ đồng, doanh thu đạt 6,30 tỷ đồng.
- Thi công gói thầu CVL6: Giá trị sản lượng đạt: 1,50 tỷ đồng, doanh thu đạt 3,76 tỷ đồng.
- Thi công gói thầu BLD-3b: Doanh thu đạt 7,75 tỷ đồng.
- Thi công một số hạng mục tại dự án Kho xăng dầu Nghi Sơn: Giá trị sản lượng đạt 5,1 tỷ đồng, Doanh thu đạt: 4,66 tỷ đồng.
- Thi công sửa chữa Học viện Hành chính quốc gia: Giá trị sản lượng đạt 2,3 tỷ đồng, doanh thu đạt: 2,13 tỷ đồng.
- Thi công cầu Thiệu Đô - Thiệu Hóa - Thanh Hóa: Giá trị sản lượng đạt 0,9 tỷ đồng, doanh thu đạt 1,29 tỷ đồng.
- Thi công hệ thống thoát nước Cửa Lò, Nghệ An: Giá trị sản lượng đạt 4,33 tỷ đồng
- Thi công trạm y tế Cẩm Thủy, Thanh Hóa: Doanh thu đạt: 2,01 tỷ đồng.
- Thi công Bệnh viện đa khoa huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa: Doanh thu đạt: 2,25 tỷ đồng.
- Thi công gói thầu số 18, phần kiến trúc - Trụ sở liên cơ quan số 3 Tỉnh Quảng Ninh: Giá trị sản lượng đạt 0,4 tỷ đồng
- Chi nhánh thực hiện thi công bê tông bờ kè: Doanh thu đạt 0,42 tỷ đồng.

b. Hoạt động sản xuất kinh doanh khác:

Ngoài tập trung vào công tác xây lắp Công ty PVC-TH đã thực hiện tốt công tác cung cấp dịch vụ như: Cho thuê Tòa nhà văn phòng 38A, và cho thuê đất dự án 10ha nhằm nâng doanh thu cho Công ty, cụ thể:

- Cho thuê văn phòng Tòa nhà 38A: Giá trị sản lượng đạt: 3,49 tỷ đồng; Doanh thu đạt: 3,49 tỷ đồng.
- Cho thuê văn phòng làm việc, dịch vụ điện nước tại Nghi Sơn: Giá trị sản lượng đạt: 0,67 tỷ đồng; Doanh thu đạt: 0,67 tỷ đồng.
- Cho thuê mặt bằng dự án 10ha: Giá trị sản lượng đạt: 1,90 tỷ đồng; Doanh thu đạt: 1,90 tỷ đồng.
- Doanh thu từ hoạt động tài chính đạt 1,38 tỷ đồng.
- Doanh thu khác đạt: 3,18 tỷ đồng.
- Chuyển nhượng dự án 10ha: Giá trị sản lượng đạt 24,67 tỷ đồng; Doanh thu đạt 24,67 tỷ đồng.
- Chuyển nhượng dự án 157ha: Giá trị sản lượng đạt 8,46 tỷ đồng; Doanh thu đạt 8,46 tỷ đồng.

- Chuyển nhượng giai đoạn 2 dự án Khu trung tâm TM và DV của Tập đoàn Dầu khí VN tại Thanh Hóa: Giá trị sản lượng đạt: 52,99 tỷ đồng; Doanh thu đạt: 52,99 tỷ đồng.

2. Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:

- PVC-TII đã chủ động trong việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức, tinh giảm lao động gián tiếp, tăng lao động trực tiếp, và tiết giảm những chi phí không cần thiết.
- Thực hiện rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các Phòng/Ban chuyên môn để phù hợp với tình hình thực tế SXKD của PVC-TII.

3. Công tác lao động, tiền lương và đào tạo:

- Công tác trả lương cho CBCNV của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, đồng thời khuyến khích CBCNV phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Thu nhập bình quân thực hiện năm 2017 là: 6,28 triệu đồng/người/tháng.
- Số lao động bình quân tính đến 31/03/2018: 59 người (theo danh sách định biên nhân sự)
- Công ty đã thực hiện trả lương cho CBCNV đến hết tháng 02/ 2018.
- Tổng số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN tính đến ngày 31/03/2018: 0 đồng.
- Tình hình trích nộp bảo hiểm: Công ty nộp đầy đủ tiền bảo hiểm cho CBCNV đến tháng 03/2018.

Do tình hình sản xuất của Công ty chưa mở rộng và khả năng về tài chính hạn hẹp, nên năm 2017 Công ty không mở thêm các lớp đào tạo nguồn nhân lực..

4. Công tác tiếp thị đấu thầu và ký kết các hợp đồng kinh tế:

+ Công tác tiếp thị đấu thầu: Trong năm 2017, PVC-TII đã chào thầu/ chào giá một số công trình, dự án và đã trúng gói thầu thi công hệ thống thoát nước đường Bình Minh, Thị xã Cửa Lò, Nghệ An; Kho xăng dầu Nghi Sơn: Gói thầu số 18 – Phần Kiến trúc – Trụ sở liên cơ quan số 3 Tỉnh Quảng Ninh. Tuy nhiên, do nguồn việc trên địa bàn không nhiều, sự cạnh tranh gay gắt giữ các đơn vị xây lắp nên công tác tiếp thị đấu thầu chưa đạt được kết quả cao.

+ Công tác ký kết các hợp đồng kinh tế: Trong năm 2017, PVC-TII đã thực hiện ký kết được các hợp đồng mới như sau: hợp đồng thi công hệ thống thoát nước đường Bình Minh, TX Cửa Lò, Nghệ An: 50 tỷ đồng, hợp đồng thi công hạng mục nhà văn phòng 2 tầng và nhà ăn nghỉ nhân viên thuộc Kho xăng dầu Nghi Sơn: 5,13 tỷ đồng, hợp đồng thi công Gói thầu số 18 – Phần Kiến trúc – Trụ sở liên cơ quan số 3 Tỉnh Quảng Ninh: 28,05 tỷ đồng.

5. Công tác Đầu tư:

5.1. Đầu tư xây dựng cơ bản:

• Dự án Nhà máy chế tạo cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng (10ha):

Ngày 26/5/2017, Ban QL Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp đã có Quyết định số 105/QĐ-BQLKKTNS&KCN về việc Chấm dứt hoạt động Dự án đầu tư Nhà máy chế tạo cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng và thu hồi giấy chứng nhận đầu tư số 26221000102 (do BQL KKT Nghi Sơn cấp ngày 30/6/2011) giao lại Dự án cho Công ty TNHH Vận tải Thủy bộ Hải Hà.

Ngày 04/8/2017, PVC-TII và Công ty TNHH Vận tải Thủy bộ Hải Hà đã thỏa thuận và ký hợp đồng hoàn trả chi phí đầu tư dự án 10ha, thu hồi các chi phí đầu tư hợp lý, hợp lệ tạo dòng tiền tái SXKD:

- Giá trị thu hồi: 24.668.993.850 đồng

- Riêng khoản chi phí quản lý 10.041.837.378 đồng. Đây là khoản chi phí quản lý dự án đã bao gồm chi phí tiếp khách, chi phí lương nhân viên quản lý và các chi phí khác mà theo đánh giá của công ty Hải Hà là không đủ tiêu chuẩn thuộc chi phí quản lý của dự án theo quy định và sẽ là khoản lỗ của doanh nghiệp trong công tác bàn giao. PVC-TH kính trình ĐHĐCD xem xét và cho ý kiến chỉ đạo xử lý.

• **Dự án Xây dựng hạ tầng khu công nghiệp I và khu tập kết vật tư, thiết bị xây dựng Khu liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn (157ha):**

Dự án đã được Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn giao lại cho Công ty Anh Phát tiếp tục đầu tư từ thời điểm tháng 8 năm 2013. Theo Biên bản cuộc họp ngày 29/3/2016, Tổng công ty ĐTXD và TM Anh Phát - CTCP đã thống nhất số tiền đủ điều kiện hoàn trả cho PVC-TH là 14,76 tỷ đồng, số tiền chưa thông nhất là 11,66 tỷ đồng cần hoàn thiện các hồ sơ liên quan. Năm 2017, Công ty Anh Phát đã thực hiện hoàn trả 8.457.020.096 đồng cho PVC-TH. Phần giá trị còn lại, PVC-TH tiếp tục đôn đốc thực hiện việc hoàn trả.

Tuy nhiên, Chi phí quản lý với giá trị 4.039.837.628 đồng bao gồm chi phí tiếp khách, chi phí lương nhân viên quản lý và các chi phí khác phía Công ty Anh Phát không chấp thuận hoàn trả do không đúng theo quy định của chi phí quản lý dự án. Phần chi phí này PVC-TH báo cáo Đại hội cổ đông xem xét và cho ý kiến xử lý.

• **Dự án Trung tâm thương mại và dịch vụ của Tập đoàn dầu khí VN tại Thanh Hóa:**

Theo quy mô được PVFC Land phê duyệt theo quyết định số 31/QĐ-BDS TCDK-ĐHĐCD ngày 18/4/2008 thì dự án được chia làm hai giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: Xây khách sạn tiêu chuẩn 04 sao trên diện tích đất 18.750m².

+ Giai đoạn 2: Xây dựng khu tổ hợp thương mại và văn phòng cho thuê trên diện tích đất 13.525,5 m²;

Đối với giai đoạn 1: Dự án được chuyển nhượng từ Công ty PVFC Land sang Công ty PVC-TH tiếp tục đầu tư từ tháng 10/2010. Khi dự án hoàn thành PVC-TH đã bàn giao dự án cho Công ty cổ phần khách sạn Lam Kinh quản lý, vận hành và khai thác từ 30/3/2011. Ngày 30/11/2011, PVC-TH đã ký hợp đồng số 41/2011/HĐCN/PVC.TH-KSLK về việc Chuyển nhượng dự án cho công ty CP khách sạn Lam Kinh. Do phía PVComBank chưa chấp thuận nên PVC-TH chưa chuyển nhượng được hợp đồng tín dụng cho công ty CP khách sạn Lam Kinh. Trong thời gian tới, PVC-TH tiếp tục đàm phán với phía Pvcombank để hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng chính thức dự án sang công ty cổ phần khách sạn Lam Kinh.

Giai đoạn 2 của dự án: Do thiếu vốn đầu tư và nhu cầu thị trường bất động sản đóng băng, PVC-TH đã dừng đầu tư giai đoạn 2 của dự án từ năm 2011 đến nay. Ngày 12/9/2016, UBND Tỉnh Thanh Hóa đã có văn bản số 10301/UBND-NN về việc: "Sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh", yêu cầu PVC-TH phải tiến hành triển khai dự án trước thời điểm 31/12/2016, nếu PVC-TH chưa thực hiện đầu tư thì Sở TN&MT sẽ tham mưu trình UBND tỉnh thu hồi đất theo quy định. Trước thực trạng đó, do PVC-TH không có khả năng tài chính để tiếp tục đầu tư dự án, tránh bị thu hồi, gây mất vốn đầu tư. PVC-TH đã tìm kiếm đối tác nhằm chuyển nhượng dự án, thu hồi chi phí đã đầu tư.

Ngày 24/8/2017, PVC-TH đã ký hợp đồng chuyển nhượng Dự án Giai đoạn 2 với Công ty cổ phần Mai Tuấn Nghĩa để chuyển giao dự án cho Công ty Mai Tuấn Nghĩa thực hiện, thu hồi chi phí đã đầu tư với giá trị là 52,99 tỷ đồng.

- Dự án Nhà xưởng sản xuất phụ gia xi măng tại Phường Ba Đình, TX. Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Dự án đã được Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 26221000014, cấp lần đầu ngày 29/10/2007 cho Công ty cổ phần Thịnh Phát (sau này là Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa), chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 09/8/2011.

+ Tổng mức đầu tư: 09 tỷ đồng

+ Diện tích: 7.387 m²

+ Mục tiêu, quy mô dự án: Chế biến quặng sắt, đá Bazan và silic làm phụ gia xi măng. Công suất: 100.000 tấn/ năm; Kho tiền chế và bãi chứa vật liệu.

Do khó khăn về tài chính, cũng như xét về tính kinh tế của việc triển khai dự án tại thời điểm năm 2014, PVC-TH đã xin tạm dừng đầu tư dự án. Ngày 31/8/2017, Ban QLKKT Nghi Sơn đã có văn bản số 1838/BQLKKTNS&CKCN-XTĐT về việc: Mời làm việc về dự án Nhà xưởng chế biến phụ gia xi măng của Công ty CP xây lắp dầu khí Thanh Hóa. Theo đó, nếu PVC-TH không tiếp tục triển khai dự án, Ban QLKKT sẽ thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư và cấp cho HUD4. Hiện nay, theo nhu cầu sản xuất kinh doanh, PVC-TH có chủ trương xây dựng Nhà máy sản xuất gạch không nung. PVC-TH đã tiến hành các thủ tục pháp lý để tiếp tục triển khai dự án. Ngày 09/02/2018 Ban QLKKTNS&CKCN Thanh Hóa đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3730538252 cho dự án. Hiện tại PVC-TH đang trình phương án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất gạch không nung lên Ban QLKKTNS&CKCN để chờ phê duyệt.

5.2. Đầu tư tài chính:

- Đầu tư tài chính dự án Khách sạn Lam Kinh:

PVC-TH đã thực hiện góp vốn vào Công ty cổ phần Khách sạn Lam Kinh với số vốn góp là: 18.296.788.082 đồng. Do hoạt động SXKD của Công ty CP Khách sạn Lam Kinh liên tiếp thua lỗ nên khoản đầu tư tài chính này của PVC-TH không những không thu được đồng lợi nhuận nào mà còn phải trích lập dự phòng lỗ hàng năm, đến nay khoản trích lập dự phòng này lên đến: 15,173 tỷ đồng.

- Đầu tư góp vốn vào PVSH:

PVC-TH và PVSH đã ký hợp đồng số 24/2011/HĐHTĐT-PVC.TH-PVSH, ngày 08/09/2011 về việc góp vốn hợp tác đầu tư dự án Khu đô thị PVSH Garden tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai với giá trị 27.5 tỷ đồng. Thực chất đây là hợp đồng cho vay thu phí sử dụng vốn (phí sử dụng vốn: 17%/ năm). Tổng giá trị công nợ đến ngày 31/6/2013 là 34,4 tỷ đồng.

Do DA không được triển khai nên PVC-TH đã đề nghị PVSH hoàn trả số tiền trên. Tổng số vốn PVSH đã hoàn trả cho PVC-TH là 27.5 tỷ đồng (Trong đó hoàn trả bằng tiền mặt 14.20 tỷ đồng, hoàn trả bằng bù trừ công nợ 12.543 tỷ đồng). Số tiền còn lại là 756.131.100 đồng PVSH đã hoàn trả vào 03/01/2018. Riêng tiền phí sử dụng vốn là 6,9 tỷ đồng PVSH đã có công đề nghị PVCTH miễn tiền phí sử dụng vốn. PVC-TH kinh trình ĐHDCĐ xem xét và cho ý kiến chỉ đạo.

5.3. Đầu tư máy móc thiết bị thi công:

Trong năm 2017, do nhu cầu thực tế và tình hình tài chính tiếp tục khó khăn trong việc thu xếp vốn, do vậy Công ty không đầu tư mua sắm thêm các máy móc thiết bị thi công mới.

6. Công tác tài chính Kế toán:

Trong năm 2017, PVC-TH đã chuyển giao 3 dự án đầu tư, thu hồi được 86.11 tỷ đồng tạo nguồn vốn tái SXKD.

- Về công tác thu hồi công nợ: Thực hiện chỉ đạo của HĐQT Công ty về việc thu hồi triệt để công nợ khách hàng, PVC-TH đã thúc đẩy nhanh việc thu hồi công nợ, tạo dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD là 14,20 tỷ đồng (hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty CP dầu khí và thương mại dầu khí Sông Hồng).
- Vướng mắc: Trong năm 2017 PVC-TH tiếp tục thi công hoàn thiện các công trình Tổng công ty giao như BLD-3b, CVL6, dự án Nhiệt điện Thái Bình, Kho xăng dầu Nghi Sơn đạt 14,47 tỷ doanh thu. Tuy nhiên việc nghiệm thu thanh toán giữa PVC-TH và các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty tại các công trình trên đây còn chậm trễ gây ảnh hưởng đến việc huy động vốn tạo nguồn tái SXKD tại đơn vị.

7. Công tác của các tổ chức đoàn thể:

Hoạt động của các tổ chức đoàn thể được Công ty PVC-TH luôn chú trọng và quan tâm đến đời sống của CBCNV trong Công ty, bên cạnh đó Công đoàn kết hợp với đoàn Thanh niên, Hội cựu chiến binh tham gia nhiều phong trào thi đua sản xuất, công tác An sinh xã hội bằng các hoạt động như: Thăm các gia đình thương binh liệt sĩ nhân dịp 27/7, thắp hương tưởng niệm tại các nghĩa trang liệt sỹ địa phương, ủng hộ đồng bào bão lụt tỉnh Thanh Hóa; Hỗ trợ các CBCNV trong công ty có hoàn cảnh khó khăn. Đồng thời Công ty đã hưởng ứng và thực hiện tốt công tác làm thêm để ủng hộ các quỹ: Tương trợ Dầu khí, quỹ Nghĩa Tình đồng đội do Tập đoàn và Tổng công ty phát động.

II. Khó khăn, tồn tại vướng mắc:

- Khối lượng dở dang, công nợ phải thu tại các công trình còn lớn như: San lấp mặt bằng Nghi Sơn giai đoạn 2, Kho đá vôi thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Gói thầu CVL6 DA Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Kho xăng dầu Nghi Sơn, ... đã ảnh hưởng lớn đến tình hình tài chính của đơn vị.
- Công tác chuyển giao chính thức dự án khách sạn Lam Kinh sang Công ty cổ phần khách sạn Lam Kinh chưa hoàn thành theo đúng kế hoạch do còn vướng mắc một số thủ tục pháp lý từ phía PVComBank.

III. Kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện năm 2018:

1. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2018:

- + Phân đầu hoàn thành kế hoạch năm 2018 đã đề ra.
- + Tái cơ cấu, tập trung lực lượng thực hiện xây lắp các công trình Tổng công ty giao và các công trình mà PVC-TH trúng thầu.
- + Xử lý tồn tại trong vấn đề quyết toán các công trình dự án cũ.
- + Thu hồi công nợ còn tồn đọng của các đơn vị và cá nhân.
- + Đẩy mạnh công tác tìm kiếm thông tin, tiếp thị đấu thầu cung cấp dịch vụ các dự án trong và ngoài ngành Dầu Khí.
- + Kiểm soát chặt chẽ, và tăng cường tiết kiệm chi phí sản xuất tại Công ty.

Một số chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2018	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	98,28	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	138,27	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,35	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,35	
5	Giá trị Đầu tư	Tỷ đồng	9,2	
6	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/ người/ tháng	7,0	

2. Các giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2018:

- Tiếp tục cơ cấu bộ máy, nhân sự đảm bảo cơ cấu gọn nhẹ chuyên sâu, có năng lực trình độ đáp ứng yêu cầu trong công tác điều hành triển khai hoạt động SXKD.
- Chú trọng việc lựa chọn và tuyển dụng cán bộ, quan tâm đến tuyển dụng cán bộ có trình độ và năng lực để ổn định và đáp ứng được các yêu cầu công việc.
- Tập trung nhân lực và nguồn lực thi công xây lắp một số dự án do Tổng Công ty giao tại dự án lọc hóa dầu Nghi Sơn, gói thầu CVL6 và các dự án mà PVC-TH trúng thầu.
- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành tạo công ăn việc làm cho người lao động, đem lại doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.
- Tích cực và kiên quyết bằng các biện pháp thu hồi công nợ đối với tập thể và cá nhân hiện còn nợ công ty đảm bảo thu hồi vốn để có nguồn cho hoạt động SXKD.
- Chủ động thực hiện thu xếp, huy động các nguồn vốn đảm bảo phục vụ kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh trong năm 2018.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017, Kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa.

Kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT HĐQT (để b/c);
- Lưu VT, KTKT



NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẢN VỐN

CÔNG TY
CỔ PHẦN

XÂY LẮP DẦU KHÍ
THANH HÓA

TP. THANH HÓA / THANH HÓA

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Đạt

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XLDK VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Số: 19 /TTr-XLDKTH-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 17/06/2015;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty PVC-TH thực hiện việc lựa chọn 1 trong 2 đơn vị này kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD: BKS;
- Lưu: HĐQT; VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ANH DŨNG

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA



TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Thanh Hóa, ngày tháng 04 năm 2018.

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA**

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ về việc hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 17/6/2015.

Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17/6/2015, về cơ bản đã được xây dựng theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Nghị định số 102/2010/NĐ-CP.

Tuy nhiên, Ngày 01/8/2017 Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ sẽ có hiệu lực thi hành thay thế cho Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012, nhằm tuân thủ theo quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa thông qua các nội dung sửa đổi điều lệ và Quy chế quản trị doanh nghiệp của Công ty (*theo phụ lục đính kèm*). Đồng thời uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc sửa đổi điều lệ theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Điều lệ mới sẽ được công bố thông tin trên phương tiện công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website của Công ty, có hiệu lực từ ngày 24/04/2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ANH DŨNG

PHỤ LỤC TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

STT	Tên Điều/ Khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
1	Phần mở đầu	Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 quy định về quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng	Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 quy định về Quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng	Thay thế cho Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính và Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012
2	Điểm d Khoản 1 Điều 1		d. "Cán bộ quản lý" là Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	Sửa lại định nghĩa "Cán bộ quản lý" bằng "Người điều hành doanh nghiệp"
3	Điểm e Khoản 1 Điều 1		e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp.	Bổ sung thêm theo khoản 34 Điều 6 Luật Khoán
4	Khoản 3 Điều 2	3. Điện thoại: 0373 724 668 Fax: 0373 757 886	3. Điện thoại: 02373 724 668 Fax: 02373 757 886	Sửa lại số điện thoại mã vùng cho đúng

STT	Tên Điều/ Khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
5	Khoản 4 Điều 6	4. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xoá hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu huỷ, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty. Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của cổ đông phải cam kết các nội dung sau:	4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty. Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của cổ đông phải cam kết các nội dung sau:	Bổ sung theo quy định tại Điều 120 Luật Doanh nghiệp – Cổ phiếu
6	Khoản 4 Điều 6	Không có	4.1 Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ dem trả công ty để tiêu hủy;	Bổ sung theo quy định tại Điều 120 Luật Doanh nghiệp – Cổ phiếu
7	Khoản 4 Điều 6	Không có	4.2 Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.	Bổ sung theo quy định tại Điều 120 Luật Doanh nghiệp – Cổ phiếu
8	Khoản 4 Điều 6	Không có	4.3 Đổi với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mươi triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp cổ phiếu mới.	Bổ sung theo quy định tại Điều 120 Luật Doanh nghiệp – Cổ phiếu

STT	Tên Điều/ Khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
9	Điều 7	Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (<i>trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu trong tự), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.</i>	Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của <i>người đại diện theo pháp luật và dấu</i> của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.	Sửa theo quy định tại Điều 8 Điều lệ mẫu – Phụ lục định kèm Thông tư số 95/2017/TT-BTC– Chứng chỉ chứng khoán khác
10	Điểm c Điều 10	Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm: a. Đại hội đồng cổ đông; b. Hội đồng quản trị; c. <i>Giám đốc điều hành;</i> d. <i>Ban kiểm soát;</i> e. Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Đầu khí Việt Nam là <i>cổ đông chi phối, có quyền kiểm tra, giám sát các hoạt động phiếu cổ quyền biểu quyết của Tổ chức phát hành.</i>	Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm: a. Đại hội đồng cổ đông; b. Hội đồng quản trị; c. <i>Ban kiểm soát;</i> d. <i>Giám đốc điều hành;</i> e. Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Đầu khí Việt Nam là <i>cổ đông chi phối, có quyền kiểm tra, giám sát các hoạt động phiếu cổ quyền biểu quyết của Tổ chức phát hành.</i>	Sửa theo quy định tại Điều 11 Điều lệ mẫu – Phụ lục định kèm Thông tư số 95/2017/TT-BTC– Cơ cấu tổ chức quản lý
11	Điểm e Khoản 2 Điều 11	2. Hội đồng quản trị triệu tập họp đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo	2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông	Sửa theo quy định tại Khoản 2 Điều 14 Điều lệ mẫu – Phụ lục định kèm Thông tư số 95/2017/TT-
12	Khoản 2 Điều 13			

STT	Tên Điều/ khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
		thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. <i>Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.</i>	quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. <i>Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các Khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.</i>	BTC- Đại hội cổ đông
13	Điểm 1 Khoản 2 Điều 14	1. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có <i>giá trị từ 50%</i> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	1. Quyết định giao dịch đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh có <i>giá trị từ 35%</i> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Sửa theo quy định tại Điều khoản 2 Điều 15 Điều lệ mẫu – Phụ lục đính kèm Thông tư số 95/2017/TT-BTC- Quyền và nhiệm vụ của FHHĐCD
14	Điểm n Khoản 2 Điều 14	n. <i>Việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</i>	n. Bãi bỏ n. <i>Việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</i>	Theo quy định tại Điều 10 Nghị định 71/2017/NĐ-CP-Tu cách thành viên Hội đồng quản trị: Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc
15	Điểm b Khoản 2 Điều 14	b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ	b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ	Sửa theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Điều lệ mẫu – Phụ lục đính kèm Thông tư số 95/2017/TT-

STT	Tên Điều/ Khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
		cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.	dòng hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.	Sửa theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Điều lệ mẫu – Phụ lục định kèm Thông tư số 95/2017/TT-BTC–Đại diện theo ủy quyền
16	Điểm c Khoản 2 Điều 15	1. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền <i>khi đăng ký dự họp</i> trước khi vào phòng họp.	1. Trong trường hợp khác thì <i>giấy ủy quyền</i> phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền <i>khi đăng ký dự họp</i> trước khi vào phòng họp	Sửa theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Điều lệ mẫu – Phụ lục định kèm Thông tư số 95/2017/TT-BTC–Đại diện theo ủy quyền
17	Khoản 1 Điều 16	1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Sửa theo quy định tại khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2014 – Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội
18	Điểm a Khoản 2 Điều 17	2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a. <i>Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày</i>	2. Người triệu tập <i>hội đồng cổ</i> phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a. <i>Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội</i>	Sửa theo quy định tại khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2014 – Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội

STT	Tên Điều/ Khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
		<i>bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phải họp với luật pháp và các quy định của Công ty;</i>	<i>đồng cổ đông được lập không sớm hơn 5 (năm) ngày trước ngày gửi Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; Chương trình họp và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</i>	Và theo quy định khoản 2 Điều 8 Nghị định 71/2017/NĐ-CP-Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
19	Khoản 2 Điều 19	1. <i>Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</i>	1. <i>Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</i>	Sửa theo quy định tại Khoản 1, Điều 20 Điều lệ mẫu – Phụ lục đính kèm Thông tư số 95/2017/TT-BTC-Thέ BTc-Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông
20	Khoản 5 Điều 19	5. Chủ toạ là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông. <i>Riêng chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu cần thiết.</i>	5. Chủ toạ là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông. <i>Riêng chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu</i>	Sửa theo quy định tại Khoản 5, Điều 20, Điều lệ mẫu – Phụ lục đính kèm Thông tư số 95/2017/TT-BTC-Thέ BTc-Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

STT	Tên Điều khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
21	Điểm a Khoản 3 Điều 21	a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của công ty;	Sửa theo quy định tại khoản 3, Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014 – Thẩm quyền và thẩm thức lấy ý kiến cỗ đồng bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cỗ đồng	dự họp cần thiết.
22	Điểm a Khoản 5 Điều 21	a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;	Sửa theo quy định tại khoản 3, Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014 – Thẩm quyền và thẩm thức lấy ý kiến cỗ đồng bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cỗ đồng	a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
23	Khoản 6 Điều 21	6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tứ (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.	Sửa theo quy định tại khoản 7 Điều 20, Điều lệ mẫu – Phụ lục định kèm Thông tư số 95/2017/TT- BTC-Thẩm quyền và thẩm thức lấy ý kiến cỗ đồng bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	13/06/2021

STT	Tên Điều/ Khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
24	Điều 22	6. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn (24) giờ và Công bố trên phương tiện công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước và <i>Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội</i>	6. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn (24) giờ và Công bố trên phương tiện công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước và <i>Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội</i>	Bổ sung cho phù hợp
25	Khoản 2 Điều 24	2. Thành viên của Hội đồng quản trị do các cổ đông đề cử theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông. <i>Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Đầu khí Việt Nam giữ vai trò là công ty mẹ, có quyền đề cử người tham gia và nắm giữ tối thiểu ba (03) vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty.</i> Các cổ đông khác được quyền góp tỷ lệ sở hữu cổ phần vào với nhau để bỏ phiếu để cử số thành viên Hội đồng quản trị còn lại theo quy định tại Điều lệ này	2. Thành viên của Hội đồng quản trị do các cổ đông đề cử theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông. <i>Tổng công ty CP Xây lắp Đầu khí Việt Nam là cổ đông lớn nắm giữ 36% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Tổ chức phát hành..</i> Các cổ đông khác được quyền góp tỷ lệ sở hữu cổ phần vào với nhau để bỏ phiếu để cử số thành viên Hội đồng quản trị còn lại theo quy định tại Điều lệ này	Sửa theo quy định tại Khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán
26	Khoản 1 Điều 26	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Giám đốc điều hành của Công ty. <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn</i>	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Giám đốc điều hành của Công ty. <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn</i>	Bãi bỏ theo quy định tại Điều 12 Nghị định 71/2017/NĐ-CP – Tuy cách thành viên Hội đồng quản trị: Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc

STT	Tên Điều/khoản	Nội dung quy định trong Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ghi chú
27	Khoản 2 Điều 45	<p>2. Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam là công ty Mẹ có quyền chi phối các chính sách tài chính, hoạt động; giao và đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm; hỗ trợ về công việc, các hợp đồng xây lắp, thị trường, tài chính của Công ty. Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam giữ quyền kiểm soát và thực hiện hợp nhất bao cáo tài chính hàng năm đối với Công ty.</p>	<p>2. <i>Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam là cổ đông lớn nắm giữ 36% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Tổ chức phát hành.</i></p>	Sửa theo quy định tại Khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Thanh Hóa, ngày 2 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH) sau đây gọi tắt là Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của PVC-TH ngày 28/4/2017;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động năm 2017 của PVC-TH;
- Căn cứ Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị năm 2017 của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2017 được cung cấp bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM – Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Stephens ngày 28/3/2018.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động Công ty trong năm 2017 và kế hoạch năm 2018 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

1. Tổ chức nhân sự

Nhân sự của Ban kiểm soát Công ty PVC-TH gồm 3 thành viên:

- + Bà Nguyễn Thị Minh Phượng- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách
- + Bà Phạm Thị Hà: Thành viên- Ban kiểm soát
- + Ông Hoàng Ngọc Dũng- Thành viên Ban kiểm soát

2. Nhiệm vụ cơ bản đã thực hiện trong năm

Trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 đã thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017. Ban Kiểm soát tập trung kiểm tra, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm trong năm như sau:

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ban hành quyết định của Hội đồng quản trị, Giám đốc, trình tự ban hành các văn bản của Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty;
- Giám sát việc thực hiện công tác tài chính, kiểm tra báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm 2017 đảm bảo tính trung thực, chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ sổ sách kế toán, kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động... của Công ty; giám sát tiến

độ khắc phục các ý kiến loại trừ của Báo cáo kiểm toán được cung cấp bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016:

- Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã tổ chức họp nội bộ thường kỳ 4 cuộc họp và không ban hành quyết định nào. Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, về việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và ban Giám đốc;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo đúng quy định về chức năng nhiệm vụ Ban kiểm soát.

3. Báo cáo thù lao của Ban kiểm soát

- Thù lao của Ban Kiểm soát được chi trả cho các thành viên theo đúng Nghị Quyết số 01/NQ-XLDKTH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2017 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua, chi tiết như sau:

Stt	Họ và tên	Thù lao năm 2016	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Minh Phương	68.481.538đ	Chức danh chuyên trách
2	Phạm Thị Hà	7.200.000đ	Chức danh kiêm nhiệm
3	Hoàng Ngọc Dũng	10.800.000đ	Chức danh kiêm nhiệm
Cộng		86.481.0538 đ	

4. Kết quả thẩm định và đánh giá Báo cáo tài chính năm 2017

Lập và trình bày Báo cáo tài chính

Trên cơ sở Báo cáo kiểm toán được cung cấp bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM, Ban kiểm soát thống nhất và xác nhận ngoài các vấn đề ngoại trừ theo ý kiến của kiểm toán Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kết quả thẩm định các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2017 cho thấy:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 2.975.337.726 đồng
- Doanh thu: 122.743.771.542 đồng (Trong đó doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng dự án là: 77.7 tỷ, từ hoạt động kinh doanh là: 45 tỷ)
- Giá vốn: 109.659.060.867 đồng
- Doanh thu từ hoạt động tài chính: 1.376.206.794 đồng
- Chi phí tài chính: 4.895.195.905 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 6.590.383.838 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 4.501.553.765 đồng
- Lợi nhuận kế toán sau thuế: - 4.986.867.673 đồng

Qua công tác kiểm tra, giám sát việc khắc phục một số ý kiến ngoại trừ của kiểm toán trong Báo cáo tài chính năm 2016 Ban kiểm soát nhận thấy:

+ Công tác thu thập thư xác nhận số dư công nợ của khách hàng đã được chỉ đạo và thực hiện sát sao, tuy nhiên một số khách hàng như Công ty Luyện Kim Thanh Hà, Vinaconex, Anh Phát Phát...Công ty không thực hiện đối chiếu được ;

+ Về khoản hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi : 11.783.319.653 đồng (Bao gồm công nợ phải thu từ Công ty CP KTKS Luyện Kim Thanh Hà, Công ty CP xây lắp dầu khí trường Sơn,

Công ty Phụ gia Xi măng Thanh Hóa) và khoản phải thu 7.464.542.727 đồng đối với ông Dương Trọng Hưng liên quan đến giá trị hoàn thành thi công tại dự án 157ha Nghi Sơn hiện Công ty chưa tái trích lập dự phòng;

+ Về khoản chi phí lãi vay Dự án “Khu tổ hợp thương mại dịch vụ nhà ở, chung cư của Tập đoàn dầu khí Việt Nam tại Thanh Hóa”: Theo báo cáo của Ban lãnh đạo Công ty thì khoản chi phí lãi vay này Công ty đang trong quá trình thương thảo với Ngân hàng PVComBank về việc điều chỉnh lãi suất cho vay nên đến thời điểm hiện tại chi phí lãi vay vẫn chưa được ghi nhận. Tuy nhiên theo ý kiến của Ban kiểm soát, đề nghị Ban lãnh đạo Công ty xin ý kiến chỉ đạo từ Tổng Công ty và Tập đoàn để khẩn trương xử lý các vấn đề hồ sơ pháp lý, chuyển nhượng lại dự án cho Công ty CP khách sạn Lam Kinh tránh việc phát sinh thêm chi phí lãi vay trong khi PVC-TH không có nguồn thu từ dự án.

Tình hình thu hồi công nợ năm 2017

Trong năm 2017 PVC-TH đã đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, tổng số công nợ thu hồi trong năm là 19.5 tỷ đồng (Trong đó thu hồi từ PVSH: 10.5 tỷ đồng và Tổng Công ty đầu tư và xây dựng TM Anh Phát: 9.01 tỷ đồng).

Xây dựng cơ bản

• Dự án Lam Kinh:

- Giai đoạn 1 dự án: Xây khách sạn tiêu chuẩn 4 sao trên diện tích đất 18.750m². Đây là dự án PVC-TH nhận chuyển nhượng lại từ Công ty PVFC land và tiếp tục đầu tư hoàn thành dự án. Tính đến thời điểm hiện tại, PVC- TH đã giải ngân 519,25 tỷ đồng cho dự án. Ngày 22/01/2015, HDQT ban hành Nghị quyết 03/NQ-XLDKTH-HDQT thông qua phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Khách sạn Lam Kinh và thông qua phương án chuyển nhượng Khách sạn Lam Kinh cho Công ty cổ phần Khách sạn Lam Kinh với giá trị 686.034.224.135 VND. Nhưng hiện nay, chưa hoàn thiện được thủ tục chuyển nhượng do chưa có giấy chứng nhận quyền sở hữu đất theo từng giai đoạn: PVC-LAND chuyển nhượng cho PVC-TH, PVC-TH chuyển nhượng cho Công ty cổ phần khách sạn Lam Kinh.
- Giai đoạn 2 dự án: Xây dựng khu tổ hợp thương mại và văn phòng cho thuê trên diện tích đất 13.525,5m², PVC-TH đã ký hợp đồng chuyển nhượng lại dự án cho Công ty Mai Tuấn Nghĩa vào ngày 24/8/2017 với giá trị chuyển nhượng là 52.99 tỷ đồng.

Dự án 157ha tại Nghi Sơn:

Phản vốn hiện đã đầu tư cho dự án là 28.730.253 đồng. Công ty đã làm việc với Tổng Công ty Đầu tư và Xây dựng Anh Phát – CTCP về việc thỏa thuận hoàn trả chi phí đã đầu tư tại dự án, theo đó thống nhất giá trị đầu tư được hoàn trả là 14,7 tỷ đồng, giá trị chưa được thống nhất là 11,6 tỷ đồng liên quan chi phí đền bù giải phóng mặt bằng mà PVC-TH đã ứng cho các hộ dân để thu hồi đất do chưa hoàn thiện đầy đủ các thủ tục liên quan. Hiện nay, Công ty Anh Phát đã thanh toán cho PVC-TH số tiền 9,01 tỷ đồng. Riêng khoản chi phí quản lý với giá trị 4.039 tỷ Công ty Anh Phát không chấp nhận hoàn trả, đề nghị Ban giám đốc làm rõ trách nhiệm cá nhân vì đây là khoản lỗ tiềm tàng của doanh nghiệp khi công tác hoàn trả hoàn thành;

Dự án Nhà máy chế tạo cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng (10ha):

Tháng 5 năm 2017, Ban QL Khu kinh tế Nghi Sơn đã có Quyết định số 105/QĐ-BQLKKTNS & KCN về việc chấm dứt hoạt động Dự án nhà máy chế tạo cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng và thu hồi giấy chứng nhận đầu tư. Công ty PVC-TH đã ký hợp đồng bàn giao lại dự án cho Công ty TNHH Vận tải Thùy bộ Hải Hà với giá trị thu hồi là: 24,6 tỷ đồng thấp hơn giá

trị đầu tư ban đầu là 10.1 tỷ đồng. Đây là chi phí quản lý dự án không được Công ty Hải Hà chấp thuận. Đề nghị Ban giám đốc làm rõ trách nhiệm cá nhân của khoản lỗ này.

Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Kết quả giám sát Hội đồng quản trị (HDQT)

- Hội đồng quan trị PVC-TH duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng các hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty.
- Năm 2017 HDQT đã ban hành 13 Nghị quyết, gồm các Nghị quyết chuyển nhượng dự án 10 ha và dự án giai đoạn 2 khu tổ hợp thương mại của Tập đoàn dầu khí; nghị quyết về việc ký hợp đồng với công ty TNHH Thống Nhất TP Ninh Bình thi công hạng mục hệ thống rãnh thoát nước Cửa Lò, ký hợp đồng thi công xây dựng gói thầu số 18, phần kiến trúc trụ sở liên cơ quan tỉnh Quang Ninh;...
- Chỉ đạo rà soát, tổng hợp các khoản phải thu, phải trả, chi phí dở dang giữa PVC-TH và các đơn vị liên quan để xây dựng phương án thu hồi nợ và xơ lý công nợ của Công ty.
- HDQT đã chỉ đạo, giám sát trực tiếp Ban Giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

5. Kết quả giám sát Ban Giám đốc (BGĐ)

- Năm 2017, Ban Giám đốc hiện có 03 thành viên là Ông Nguyễn Quốc Đạt- Giám đốc, Ông Nguyễn Trung Liêm- Phó Giám đốc và Bà Vũ Thị Hà- Phó Giám đốc;
- Năm 2017, BGĐ ban hành 148 quyết định điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo chỉ đạo của HDQT và theo nghị quyết ĐHĐCD thường niên ngày 28/4/2017;
- Trong năm 2017, ban giám đốc đã có nhiều cố gắng trong điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh; chỉ đạo các phòng ban chức năng thu hồi triệt để công nợ từ cá nhân, công nợ khó đòi.
- Công tác tài chính được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán, theo đúng quy định của pháp luật.

6. Dánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban điều hành

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ban kiểm soát nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện từ HDQT, Ban giám đốc cũng như các Phòng/ban liên quan của Công ty. Ban kiểm soát đã được cung cấp các thông tin bằng văn bản qua các Nghị quyết, Quyết định của HDQT và Ban giám đốc. Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp quan trọng của HDQT và ban Giám đốc khi có thông báo.

PHẦN II: BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TÙNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2017, Mặc dù 2/3 số thành viên Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm và phân tán, tuy nhiên Ban kiểm soát đã cố gắng hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động năm 2017 đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 thông qua, chấp hành đầy đủ các quy định của Pháp luật, đảm bảo tuân thủ đúng theo Điều lệ của Công ty và Quy chế làm việc Ban Kiểm soát.

2. Tự đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên năm 2017

- Bà Nguyễn Thị Minh Phương- Trưởng Ban Kiểm soát: Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Ông Hoàng Ngọc Dũng- Thành viên Ban Kiểm soát: Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Bà Phạm Thị Hà- Thành viên Ban Kiểm soát: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

PHẦN III: MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Qua xem xét tình hình hoạt động, số liệu báo cáo quyết toán năm 2017 của Công ty, chứng từ hồ sơ liên quan đến hoạt động Công ty do các Phòng/ Ban cung cấp, báo cáo tài chính sau kiểm toán, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bao tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu tài chính ĐHĐCD giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông Công ty.
- Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất các công trình để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành;
- Chủ động cân đối và xây dựng kế hoạch vốn năm 2018 nhằm bao toàn và phát triển nguồn vốn;
- Tích cực rà soát, tiết kiệm chi phí quản lý. Các công trình dự án thi công phải được xây dựng dự toán hợp lý để lợi nhuận đủ bù đắp chi phí quản lý.
- Ban kiểm soát đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, xây dựng phương án xử lý công nợ khả thi nhất.
- Đối với các vấn đề nhấn mạnh và ý kiến loại trừ của Công ty kiểm toán: Đề nghị HDQT và Ban giám đốc có phương án giải quyết;
- Yêu cầu các Phòng, Ban liên quan Công ty xem xét, đánh giá năng lực tài chính, báo cáo tài chính 3 năm gần nhất của các đối tác là chủ đầu tư trước khi ký hợp đồng xây dựng nhằm đảm bảo khả năng thanh toán và khả năng thu hồi vốn cho Công ty khi tham gia thi công các công trình;
- Nâng cao chất lượng dịch vụ cho thuê tòa văn phòng tòa nhà 38A Đại lộ Lê Lợi nhằm khai thác khách hàng tiềm năng, đảm bảo nguồn thu ổn định và chi phí kinh doanh hiệu quả cho Công ty.

PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

1. Nâng cao năng lực và hiệu quả làm việc của từng thành viên Ban Kiểm soát;
2. Thường xuyên cập nhật các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty; các nghị quyết, quyết định và các văn bản hướng dẫn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc;
3. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ chế độ, chính sách của Nhà nước, tuân thủ quy chế, quy trình nghiệp vụ và việc tuân thủ các văn bản hướng dẫn của Ban điều hành. Đảm bảo công tác kiểm tra, kiểm soát diễn ra theo một trình tự hợp lý, minh bạch và đạt hiệu quả cao;

4. Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên kỳ tới. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018;
5. Giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Ban điều hành có phù hợp với điều lệ của Công ty, phù hợp với chế độ hiện hành;
6. Xem xét sổ sách kế toán, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty; Giám sát quá trình công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;
7. Xác định, đánh giá tính chính xác, đầy đủ, hợp lý của các thông tin trên báo cáo tài chính và báo cáo nghiệp vụ của Công ty. Thẩm định báo tài chính và báo cáo kiểm toán bán niên/năm của Công ty;
8. Tiếp tục giám sát việc khắc phục các ý kiến loại trừ của báo cáo kiểm toán được cung cấp bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017;
9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

Trên đây là những nội dung báo cáo tình hình hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát PVC-TH. Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCD thường niên năm 2018 thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- HDQT
- Ban Giám đốc
- Lưu VT, BKS

TM BAN KIỂM SOÁT PVC-TH

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Minh Phương



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XLDK VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Số: /TT-XLDKTH-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 17/6/2015;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Ông Lê Xuân Hoàng ngày 25/12/2017.

1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Xuân Hoàng.

2. Căn cứ vào tình hình SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua việc giữ nguyên 04 thành viên HĐQT Công ty và không bầu bổ sung thêm. Điều này phù hợp với Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT; VTM



LÊ ANH DŨNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: Hội đồng quản trị - Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa

Tôi là: Lê Xuân Hoàng – Thành viên Hội đồng quản trị

Trước đây tôi có sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa và được sự ủy quyền của một số cá nhân khác nên tôi đã được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty. Tuy nhiên do điều kiện công tác của tôi không phù hợp, nên tôi kính mong Hội đồng quản trị đồng ý cho tôi được thôi đảm nhận chức danh Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 01/01/2018.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2017

Người làm đơn



Lê Xuân Hoàng

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XLDK VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN

XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Số: /TT-ХLDKTH-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán tiền lương, thù lao năm 2017 và phương án tiền lương, thù lao năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua ngày 17/6/2015;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Về việc quyết toán tiền lương, thù lao năm 2017 và phương án tiền lương, thù lao năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

1. *Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 (thực hiện theo Nghị quyết DHĐCD thường niên năm 2017):*

- Tổng tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị: 436.761.081 VND/năm.
- Tổng tiền lương/thù lao của Ban kiểm soát : 92.481.538 VND/năm.
- Chi tiết theo tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS theo Phụ lục số 1 đính kèm.

2. *Phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:*

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách làm việc tại Công ty hưởng mức lương theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.
- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách:
 - + Hội đồng quản trị: 1.500.000 đồng/người/tháng.
 - + Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/ người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ANH DŨNG

Nơi nhận:

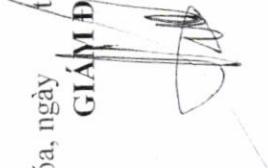
- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT

TỔNG CÔNG TY CÔ PHẦN XÂY LẮP DÀU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CÔ PHẦN XÂY LẮP DÀU KHÍ THANH HÓA

BẢNG QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG, THU NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔNG CÔNG TY LÀ ỦY VIÊN HDQT, BKS NĂM 2017

TT Họ và tên Người đại diện	Chức danh	Kế hoạch trước thuế năm 2017 (đồng)	Thực hiện trước thuế năm 2017 (đồng)		So sánh hiện với kế hoạch Số tiền Tỷ lệ %	Ghi chú
			Số tiền	Tỷ lệ %		
I Hội đồng quản trị		683,623,000	436,761,081	(246,861,919)	63.89%	
1 Lê Anh Dũng	Chủ tịch HDQT chuyên trách	317,465,000	193,720,083	(123,744,917)		
2 Nguyễn Quốc Đạt	Giám đốc, kiêm thành viên HDQT	312,158,000	189,040,998	(123,117,002)		
3 Vũ Đức Tiến	Phó chủ tịch HDQT kiêm nhiệm	18,000,000	18,000,000	-		
4 Lê Xuân Hoàng	Thành viên HDQT kiêm nhiệm	18,000,000	18,000,000	-		
5 Trương Thành Long	Thành viên HDQT kiêm nhiệm	153,566,000	92,481,538	(61,084,462)	60.22%	
II Ban kiểm soát		114,612	68,481,538			
1 Nguyễn Thị Minh Phụng	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	12,000,000	12,000,000			
2 Hoàng Ngọc Đăng	Kiêm nhiệm TV BKS	12,000,000	4,000,000			
3 Vũ Thị Hà	Kiêm nhiệm TV BKS		8,000,000			
4 Phạm Thị Hà	Thành viên BKS	837,189,000	529,242,619	(307,946,381)	63.22%	
Tổng cộng						

Thanh Hóa, ngày 4 tháng 4 năm 2018
GIÁM ĐỐC



NGƯỜI LẬP KẾ TOÁN TRƯỞNG



TP. TC-HC



9475
ĐONG
LẮP DÀ
HÀNH H
HÓAT

TỔNG CÔNG TY CÓ PHẦN XÂY LẮP DÀU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CÓ PHẦN XÂY LẮP DÀU KHÍ THANH HÓA

Phu lục số 2

KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, THỦ LAO CỦA HỘ ĐỒNG QUÂN TRỊ, BẢN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Thanh hòu, ngày tháng 04 năm 2018

Tp TC-HC

1

Nguyễn Văn Ngọc

Trịnh Thị Thuông

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DÀU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DÀU KHÍ THANH HÓA



**TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI QUY CHẾ
QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

Số 15/TTr-XLDKTH-HDQT

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi quy chế quản trị Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN**
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Căn cứ Nghị Định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ về việc hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 17/6/2015.

Quy chế quản trị Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa đã được xây dựng theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng. Tuy nhiên, từ ngày 01/8/2017 Nghị Định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ sẽ có hiệu lực thi hành thay thế cho Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012, nhằm tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa thông qua các nội dung sửa đổi Quy chế quản trị Công ty (theo phụ lục đính kèm). Đồng thời uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc sửa đổi Quy chế quản trị Công ty theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Quy chế quản trị mới sẽ được công bố thông tin trên phương tiện công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và trang web của Công ty và có hiệu lực từ ngày / /2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, BKS;
- Lưu: VT.TCHC.



BẢNG TỔNG HỢP CÁC ĐIỂM TRỌNG YẾU SỬA ĐỔI QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Kèm theo Tờ trình sửa đổi quy chế quản trị Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày /2018)

TT	Quy chế quản trị cũ	Quy chế quản trị theo Thông tư 95, Nghị định 71/2017/NĐ/CP	Ghi chú
1	Điều 1: Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh:	Điều 1: Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh:	
1.1	Khoản 2: Quy chế này được xây dựng dựa theo Quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty "đại chúng" được quy định tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính và Nghị định 71/2017/NĐ/CP về việc hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty "đại chúng". Luật doanh nghiệp số 60/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11	Sửa đổi Khoản 2: Quy chế này được xây dựng dựa theo Quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty "đại chúng" được quy định tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính và Nghị định 71/2017/NĐ/CP về việc hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty "đại chúng". Luật doanh nghiệp số 60/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11	Theo Điều 7 Nghị định 71/2017/NĐ/CP
1.2	Quy chế cũ chưa có	Điều 2: Giải thích thuật ngữ	Sửa đổi Khoản 2: Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản Pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó. Trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị công ty khác với quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.
		Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông	Sửa đổi Khoản 2 mục a: Tuân thủ điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty, chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị
		Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông	Điều 115 Luật doanh nghiệp

Điều 5: Đại hội đồng cổ đông	Điều 5: Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi bổ sung khoản I: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. <i>Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.</i>	Khoản 1: Khi số thành viên Hội đồng quản trị, ứn họn số thành viên theo quy định của pháp luật quy định hoặc ít hơn một nửa so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;	Sửa đổi bổ sung khoản 3 mục c: Khi số thành viên Hội đồng quản trị, <i>thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hon số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;</i>	Điều 6: Trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại Đại hội cổ đông	Khoản 1: Công ty đại chúng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	Khoản 1.d: Thông báo được gửi bằng phương thức bao đam dền được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của công ty và đăng bao hàng ngày của trung ương hoặc địa phương. Khi xét thấy cần thiết theo quy định của Điều lệ công ty.	Khoản 8.1:	Sửa đổi bổ sung Khoản 8.1:
2	Đại hội cổ đông	Khoản 1: Công ty đại chúng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 5 ngày trước ngày chốt danh sách cổ đông	Khoản 1.d: Song song với việc gửi thông báo cho cổ đông thi thông báo họp ĐHĐCĐ sẽ được đăng trên trang thông tin điện tử của công ty và phương tiện thông tin của SGDC&K, trên tờ báo địa phương, hoặc một tờ báo trung ương	Khoản 8.1:	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ [51%] trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ sở phiếu bầu trờ lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện:					
2.1	Điều 6: Trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại Đại hội cổ đông	Khoản 1: Công ty đại chúng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	Khoản 1.d: Thông báo được gửi bằng phương thức bao đam dền được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của công ty và đăng bao hàng ngày của trung ương hoặc địa phương. Khi xét thấy cần thiết theo quy định của Điều lệ công ty.	Khoản 8.1:	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ [51%] trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ sở phiếu bầu trờ lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:					
2.2	Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông	Khoản 1: Công ty đại chúng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	Khoản 1.d: Thông báo được gửi bằng phương thức bao đam dền được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của công ty và phương tiện thông tin của SGDC&K, trên tờ báo địa phương, hoặc một tờ báo trung ương	Khoản 8.1:	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ [51%] trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ sở phiếu bầu trờ lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện:					

điều được ủy quyền có mặt tại đại hội đồng cổ đông.

- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm
- Kế hoạch ngắn và dài hạn của Công ty
- Bầu, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Giám đốc điều hành.

Khoản 8.2:

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch bán tài sản công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên trong giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ tài sản công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ [75%] trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Khoản 9.1: Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt

Khoản 9.1: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt

Khoản 9.3: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

Khoản 10: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định được thông qua, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông được thông báo đến các cổ đông có quyền dự họp. Việc công bố thông tin ra công chúng được thực hiện theo quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán cũng các văn bản pháp luật liên quan

Điều 7: Báo cáo hoạt động của HĐQT tại Đại hội cổ đông

3

Khoản 9.2: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ [65%] trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Khoản 9.3: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

Khoản 10: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bảng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi ghi biên bản.

Điều 9 Nghị định

Khoản 9.1: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt

Khoản 9.2: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ [65%] trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Khoản 9.3: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

Khoản 10: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bảng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi ghi biên bản.

Điều 9 Nghị
định

Bổ sung Khoản 7: Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HDQT và từng thành viên HDQT theo quy định tại Khoản 3 Điều 158 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Bổ sung Khoản 8: Kết quả đánh giá của thành viên độc lập HDQT về hoạt động của HDQT (nếu có)

3.1	Quy chế cũ chưa có	Điều 8: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi Khoản 4:	Điều 136 Luật doanh nghiệp, Điều 10 Nghị định 71//2017/NĐ/CP
3.2	Quy chế cũ chưa có	Khoản 4: Kết quả giám sát đối với HDQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quan lý khác	Bổ sung Khoản 6: Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	Bổ sung Khoản 7: Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
4.1	Giám đốc và các cán bộ quan lý khác	Kết quả giám sát đối với HDQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quan lý khác	Bổ sung Khoản 6: Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	Bổ sung Khoản 7: Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
4.2	Quy chế cũ chưa có	Khoản 4: Kết quả giám sát đối với HDQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quan lý khác	Bổ sung Khoản 6: Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	Bổ sung Khoản 7: Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
4.3	Quy chế cũ chưa có	Khoản 4: Kết quả giám sát đối với HDQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quan lý khác	Bổ sung Khoản 6: Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	Bổ sung Khoản 7: Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
5.1	Khoản 1:	Điều 9: Tổ chức bộ máy Hội đồng quản trị	Sửa đổi bổ sung Khoản 1:	Điều 13 Nghị định 71//2017/NĐ/CP
5.2	Chủ tịch HDQT Phó chủ tịch HDQT Các thành viên HDQT	Khoản 1:	Chủ tịch HDQT Phó chủ tịch HDQT Các thành viên HDQT độc lập	Điều 13 Nghị định 71//2017/NĐ/CP
5.3	Các thành viên HDQT	Khoản 2:	Các thành viên HDQT	Khoản 2: Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông
5.4	Tiêu chuẩn thành viên HDQT	Khoản 2:	Thống nhất trên trang thông tin điện tử của công ty để có đồng ý của thành viên	thông tin điện tử của công ty để có đồng ý của thành viên
5.5	Tiêu chuẩn thành viên HDQT	Khoản 2:	này trước khi bỏ phiếu	này trước khi bỏ phiếu
5.6	Tiêu chuẩn thành viên HDQT	Khoản 2:	Chu tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chánh Giám đốc hoặc Giám đốc của cùng 01 công ty	Chu tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chánh Giám đốc hoặc Giám đốc của cùng 01 công ty
5.7	Tiêu chuẩn thành viên HDQT	Khoản 2:	việc kiêm nhiệm này được phê chuẩn tại Đại hội đồng	việc kiêm nhiệm này được phê chuẩn tại Đại hội đồng

	cô đồng thường niên.	
5.3	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung Khoản 10: Thành viên HDQT của 1 Công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên HDQT tại quá 5 Công ty khác
5.4	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung Khoản 11: Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua để cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều 14 Luật doanh nghiệp. Quy chế nội bộ về quản trị công ty của công ty, Việc Hội đồng quản trị giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật
6	Điều 11. <i>Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HDQT</i>	Điều 11. <i>Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HDQT</i>
6.1	Khoản 1: Số lượng Thành viên Hội đồng quan trị ít nhất là năm (05) người và tối đa là mươi mốt (11) người.	Khoản 1: Số lượng thành viên Hội đồng quan trị của công ty đại chúng ít nhất là ba (03) người và tối đa là mươi mốt (11) người
6.2	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung Khoản 2: Công ty đại chúng cần hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quan trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của công ty để đảm bảo tính độc lập của HDQT
6.3	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung Khoản 3: Cơ cấu HDQT cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên và có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty và có xét yếu tố về giới. Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HDQT phải là thành viên không điều hành
7	Điều 13: Trách nhiệm và nghĩa vụ của thành viên HDQT	Điều 13: Trách nhiệm và nghĩa vụ của thành viên HDQT
7.1	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung Khoản 7: Xây dựng quy chế nội bộ về quan trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều 7 Quy chế này
7.2	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung Khoản 8: Báo cáo hoạt động của HDQT tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 7 Quy chế này
7.3	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung Khoản 9: Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của Công ty
7.4	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung Khoản 10: Đổi nr hình đăng đổi với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty
8	Điều 18: <i>Chế độ làm việc của HDQT</i>	Điều 18: Chế độ làm việc của HDQT

8.1	Khoản 4: Các cuộc họp Hội đồng quản trị bắt thường, phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm ngày (15) sau khi có đề xuất họp.	Sửa đổi Khoản 4: Các cuộc họp hội đồng quản trị bắt thường, phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày (7) sau khi có đề xuất họp.
	Khoản 15. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham gia vào phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.	Sửa đổi Khoản 15: Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng. Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
8.2	Bổ sung Khoản 18: Hội đồng quản trị phải tổ chức họp ít nhất mỗi quý 01 lần theo trình tự được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	Bổ sung Khoản 18: Hội đồng quản trị phải tổ chức họp ít nhất mỗi quý 01 lần theo trình tự được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
	Quy chế cũ chưa có	Quy chế cũ chưa có
8.3	Bổ sung Khoản 19: Hàng năm, Hội đồng quản trị yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Bổ sung Khoản 19: Hàng năm, Hội đồng quản trị yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
	Điều 24: Tư cách thành viên BKS	Điều 24: Tư cách thành viên BKS
8.4	Khoản 2: Thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, và tài chính của công ty và không phải là thành viên, nhân viên của công ty kiêm toán độc lập đang thực hiện kiêm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong vòng 3 năm liền trước đó.	Khoản 2: Thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, và tài chính của công ty và không phải là thành viên, nhân viên của công ty kiêm toán độc lập đang thực hiện kiêm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong vòng 3 năm liền trước đó.
	Điều 25: Thành phần Ban Kiểm soát	Điều 25: Thành phần Ban Kiểm soát
9	Khoản 2: Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn và kinh nghiệm về kế toán	Theo Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ/CP
	9.1	Điều 25
9.1	Khoản 2: Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn và kinh nghiệm về kế toán	Theo Điều 19 Nghị định 71/2017/NĐ/CP
	10.1	Điều 25
10	Quy chế cũ chưa có	Quy chế cũ chưa có
	10.2	Điều 25
10.1	Sửa đổi Khoản 2: Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn và kinh nghiệm về kế toán và làm việc chuyên trách tại công ty	Bổ sung Khoản 3: Trưởng hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát kế toán qua đờ cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết. Ban kiểm soát thường nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định, tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty
	10.2	Điều 25

11	Điều 35: Trách nhiệm trung thực và tránh cáo nịnh đối với quyền lợi của các thành viên HĐQT, BGD	Điều 35: Trách nhiệm trung thực và tránh cáo nịnh đối với quyền lợi của các thành viên HĐQT, BGD	Theo Điều 24 Nghị định 71/2017/NĐ/CP
11.1	Quy chế cũ chưa có	Bổ sung khoản 8: Thành viên Hội đồng quan trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.	Theo điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ/CP
BỔ SUNG THÊM CÁC ĐIỀU MỚI THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH VÀ THÔNG TƯ HIỆN HÀNH			
12	Thêm Điều 29 của Chương V: Người phụ trách quản trị Công ty	Thêm Điều 30 của Chương V: Người phụ trách quản trị Công ty	
12.1	Quy chế cũ chưa có	Khoản 1. Hội đồng quản trị của công ty niêm yết phải bồi nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thủ ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp và theo khoản 3 Điều này.	Theo Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ/CP
12.2	Quy chế cũ chưa có	Khoản 2. Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiêm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.	
12.3	Quy chế cũ chưa có	<p>Khoản 3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Tuần tra Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông; b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; c) Tuần tra về thủ tục của các cuộc họp; d) Tham dự các cuộc họp; d) Tuần tra và lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp; e) Cung cấp các thông tin tài chính, ban sao biển bản họp Hội đồng 	Theo Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ/CP

quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên.

g) Giám sát và bảo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;

h) Báo mặt thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Thêm điều 24 của Chương IV: Công bố thông tin về thu nhập của Giám đốc

Tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Thêm điều 38 của Chương VIII: Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này

Theo Điều 31 Nghị định 71/2017/NĐ-CP

Thêm điều 38 của Chương VIII: Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này

1. Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bao lãnh cho cổ đông là cá nhân và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ trường hợp công ty đại chúng là tổ chức tín dụng.

2. Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bao lãnh cho cổ đông là tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ các trường hợp sau đây:

- Công ty đại chúng là tổ chức tín dụng;

- Cổ đông là công ty con trong trường hợp công ty con là các công ty không có cổ phần, phần vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của công ty đại chúng trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;

3. Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bao lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp sau đây:

- Công ty đại chúng là tổ chức tín dụng;

13

Quy chế cũ chưa có

14

- Công ty đại chúng và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ công ty.

- Trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, công ty đại chúng không được thực hiện giao dịch sau:

- Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, các người quan lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này, trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

- Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tông giá trị tài sản bảo cáo tài chính gần nhất giữa công ty đại chúng với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, các người quan lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện uy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần thông của công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật doanh nghiệp.

5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng giao dịch tại điểm b Khoản 4 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên bảo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty.

6. Công ty đại chúng phải thực hiện trách nhiệm với công đồng và người có quyền lợi liên quan đến công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

7. Công ty đại chúng phải tuân thủ các quy định pháp luật về lao động, môi trường và xã hội.

15	Thêm điều 38 của Chương IX: Trách nhiệm về bảo cáo và công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc	Thêm điều 42 của Chương IX: Trách nhiệm về bảo cáo và công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc
15.1	Quy chế cũ chưa có	Ngoài các trách nhiệm theo quy định tại Điều 35 Quy chế này, thành viên HDQT, KSV, Giám đốc có trách nhiệm báo cáo HDQT, Ban kiểm soát trong các trường hợp sau:
15.2	Quy chế cũ chưa có	Khoản 1. Các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên HDQT, Giám đốc trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
15.3	Quy chế cũ chưa có	Khoản 2. Các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó người có liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên HDQT, Giám đốc hoặc có đóng lớn.
16	Tổng số điều của Quy chế cũ: Có 43 Điều, 10 chương	<p>Tổng số điều của Quy chế sau sửa chữa:</p> <p>Có 47 Điều, 10 Chương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục các điều sẽ thay đổi tương ứng - Các điều khác không nhắc đến trong tờ trình này sẽ được giữ nguyên trong Quy chế số 02/HDQT-PVC-TH ngày 18/6/2014. - Quy chế này được áp dụng song song với Điều lệ Công ty, khi có điều khoản nào mang lại sang đột với Điều lệ của Công ty, thì phải áp dụng điều khoản đó quy định Điều lệ Công ty. - Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị công ty khác với quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành hiện hành

